

Số: 158/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

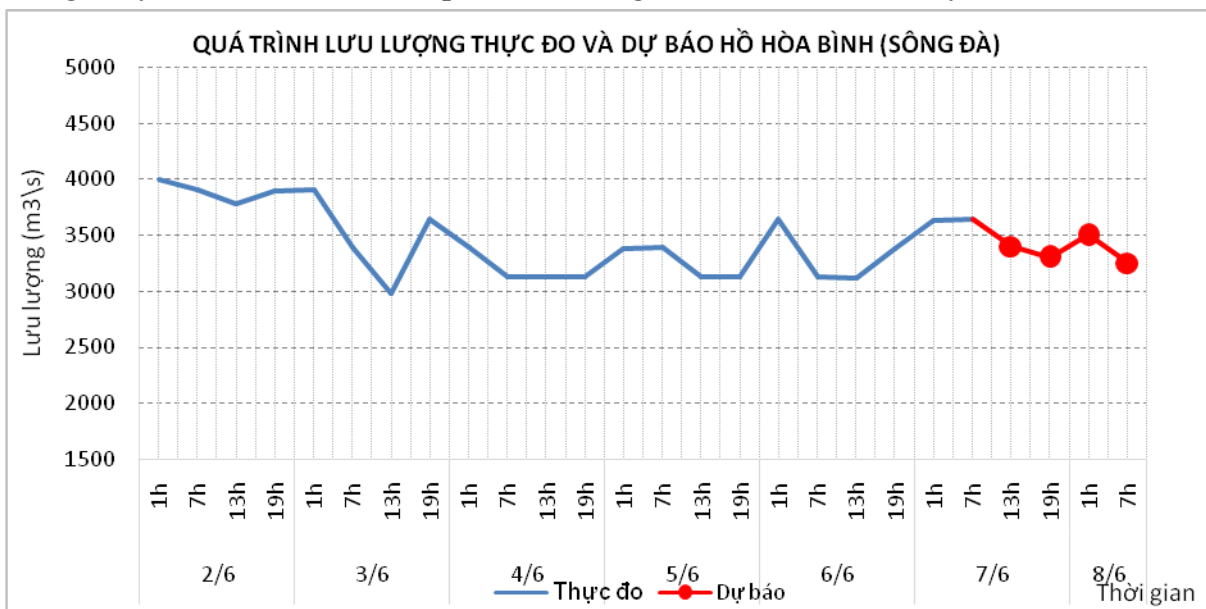
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

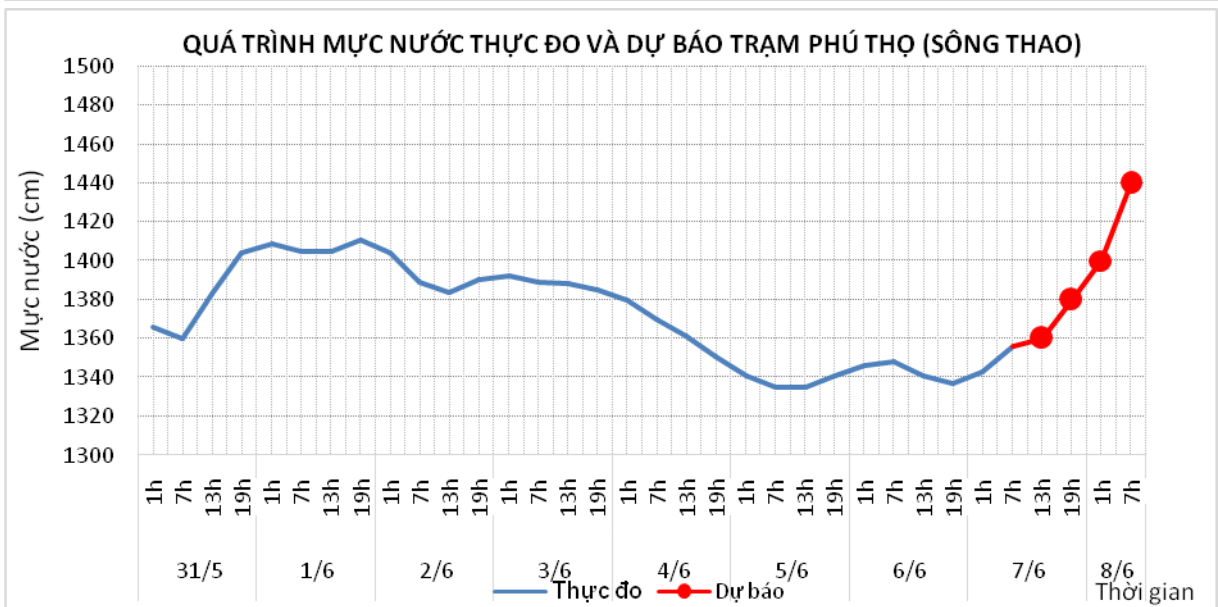
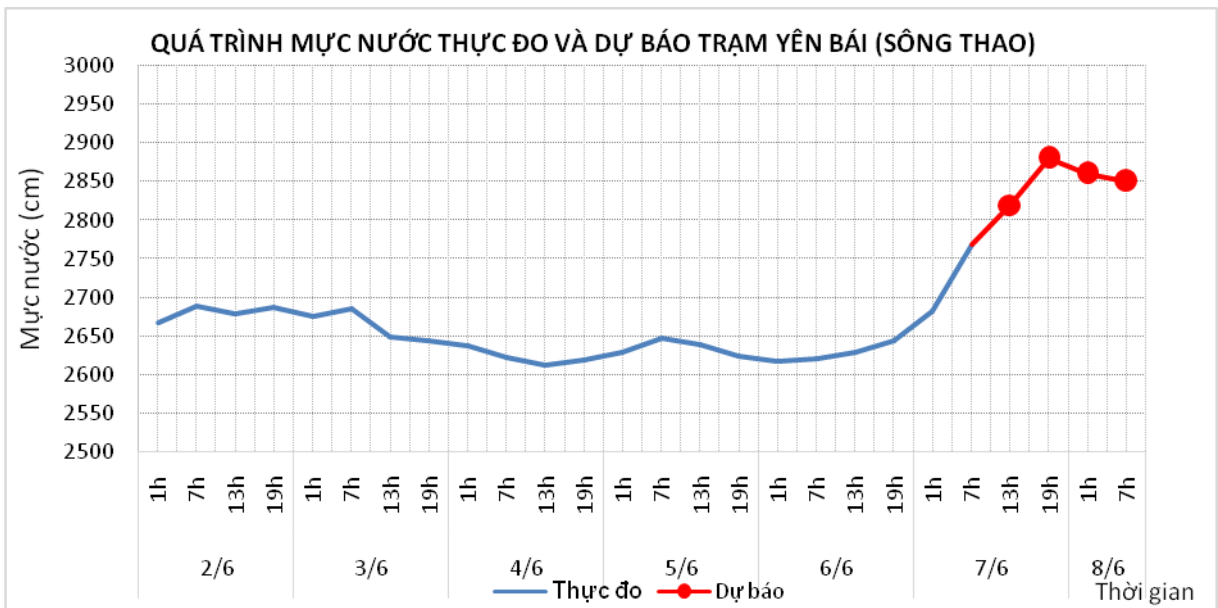
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao mực nước tại Yên Bái tiếp tục lên đến chiều tối nay, sau xuống; tại Phú Thọ tiếp tục lên.



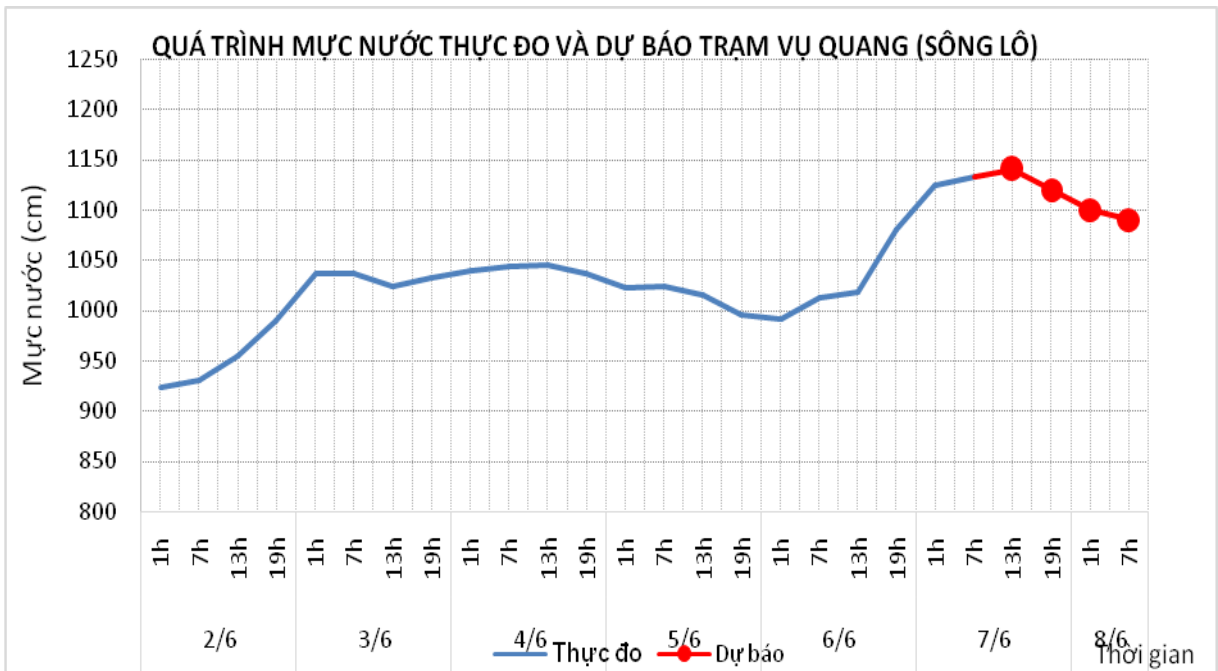
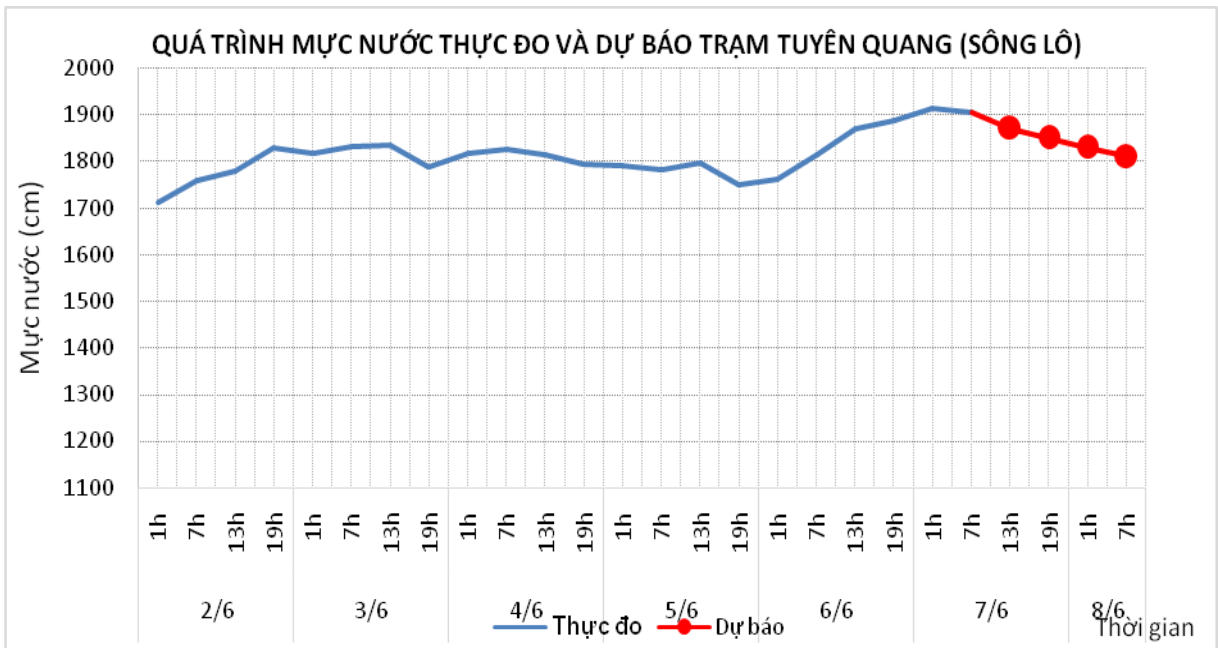
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước tại Tuyên Quang đang xuống, Vụ Quang đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Tuyên Quang tiếp tục xuống, Vụ Quang lên đến chiều tối sẽ xuống chậm.



3. Khu vực Đông Bắc

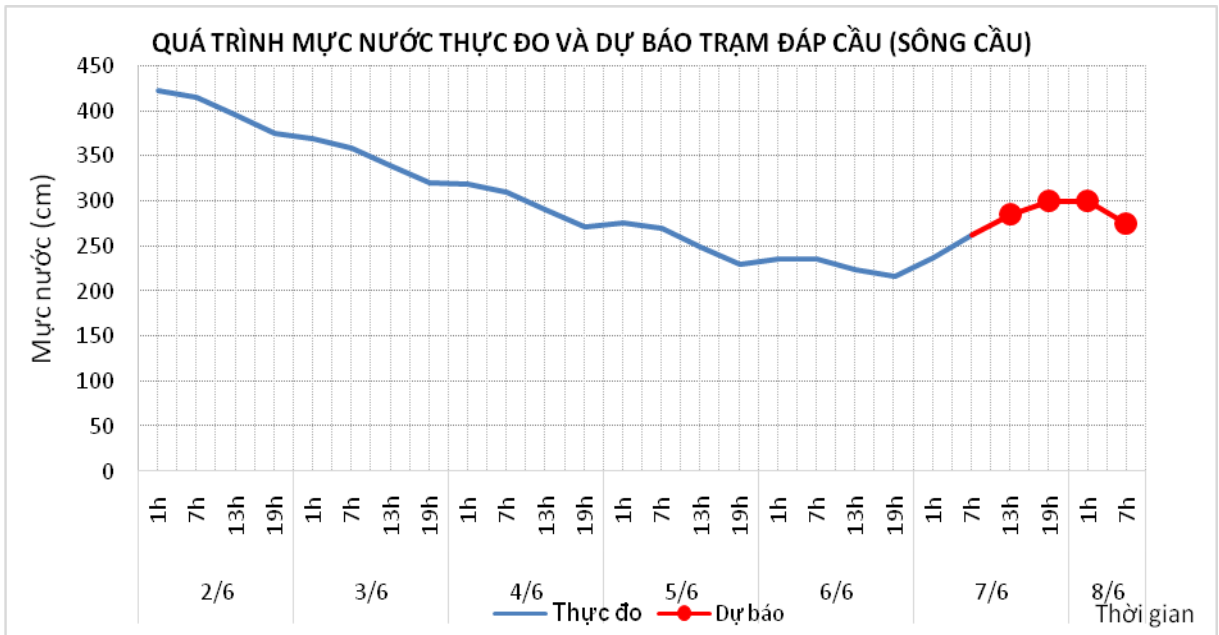
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang lên chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục lên, sau biến đổi chậm.



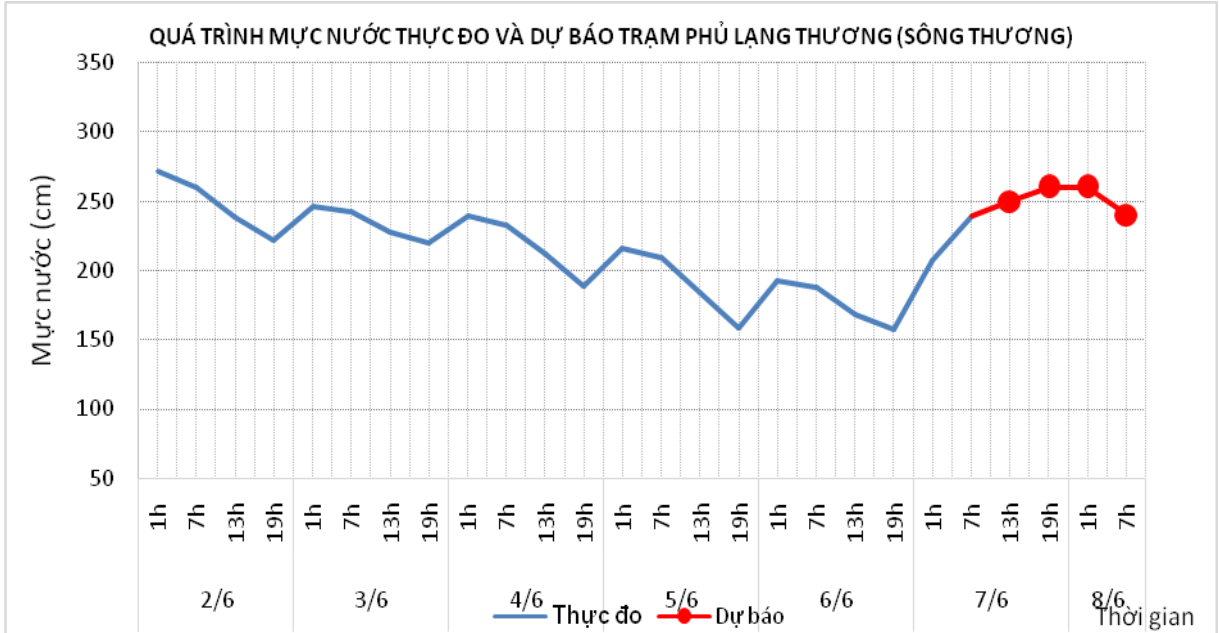
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



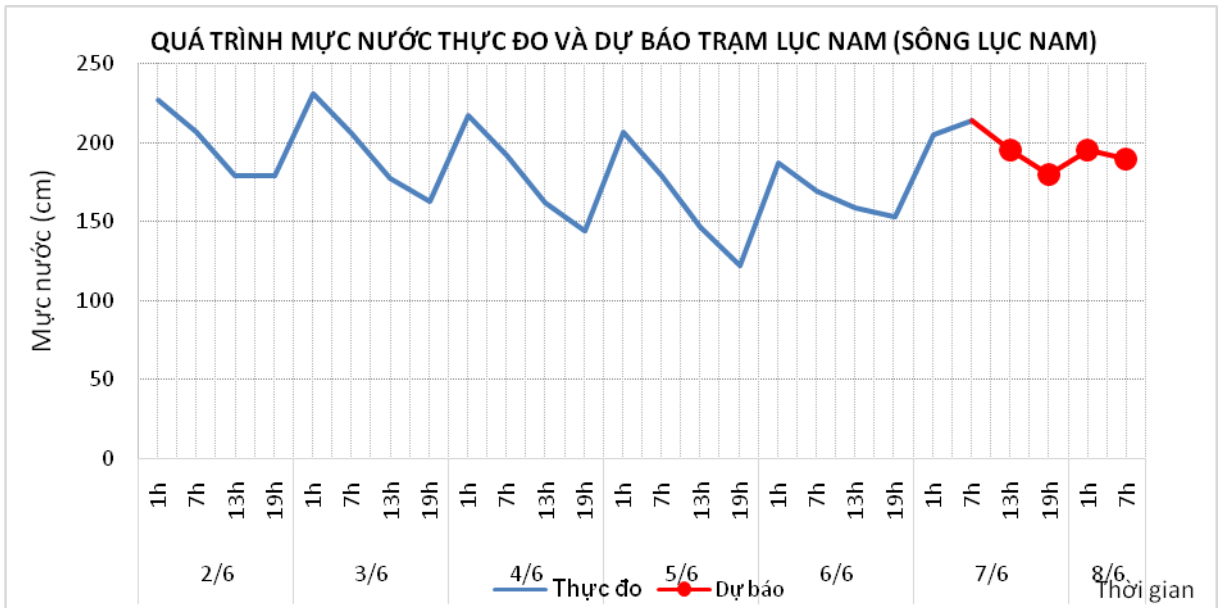
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

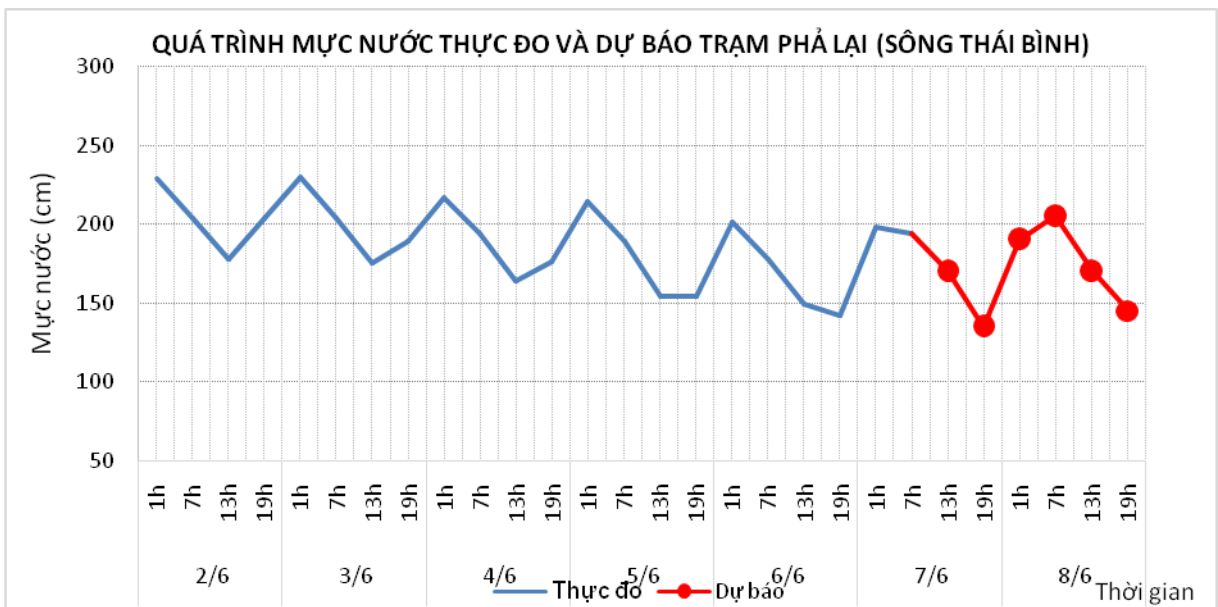
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm. Lúc 7h/7/6, mực nước tại trạm Phả Lại là 1,94m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm. Đến 19h/8/6, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 1,45m.



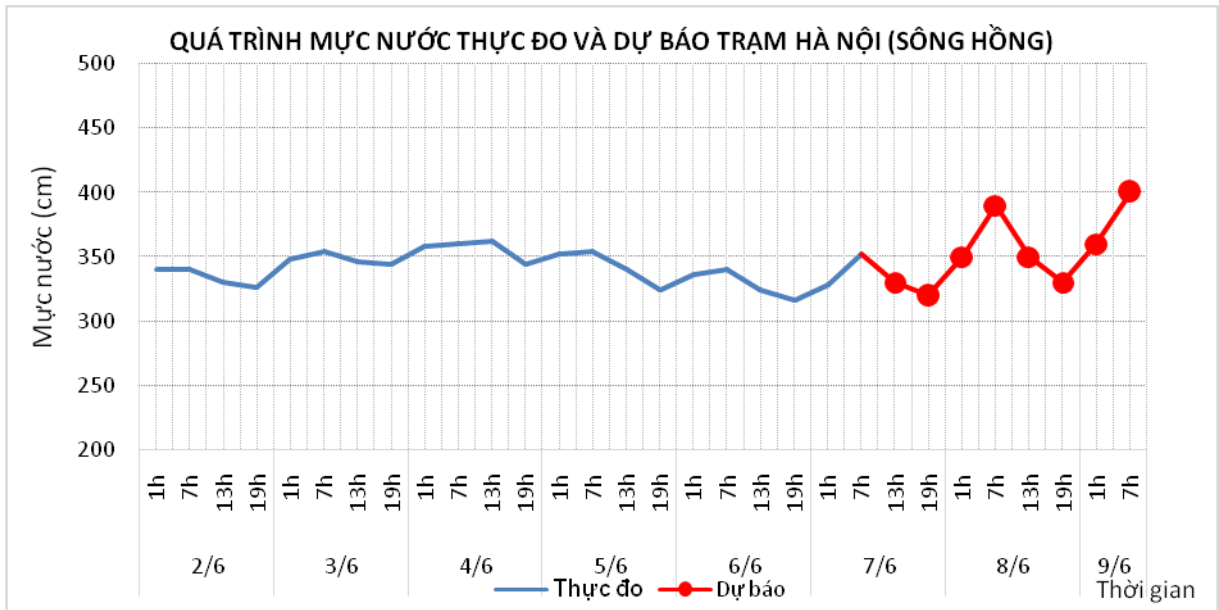
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm. Lúc 7h/07/06, mực nước tại trạm Hà Nội là 3,52m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có khả năng lên chậm do mực nước tuyến trên đang lên. Đến 7h/09/06, mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 4,00m.



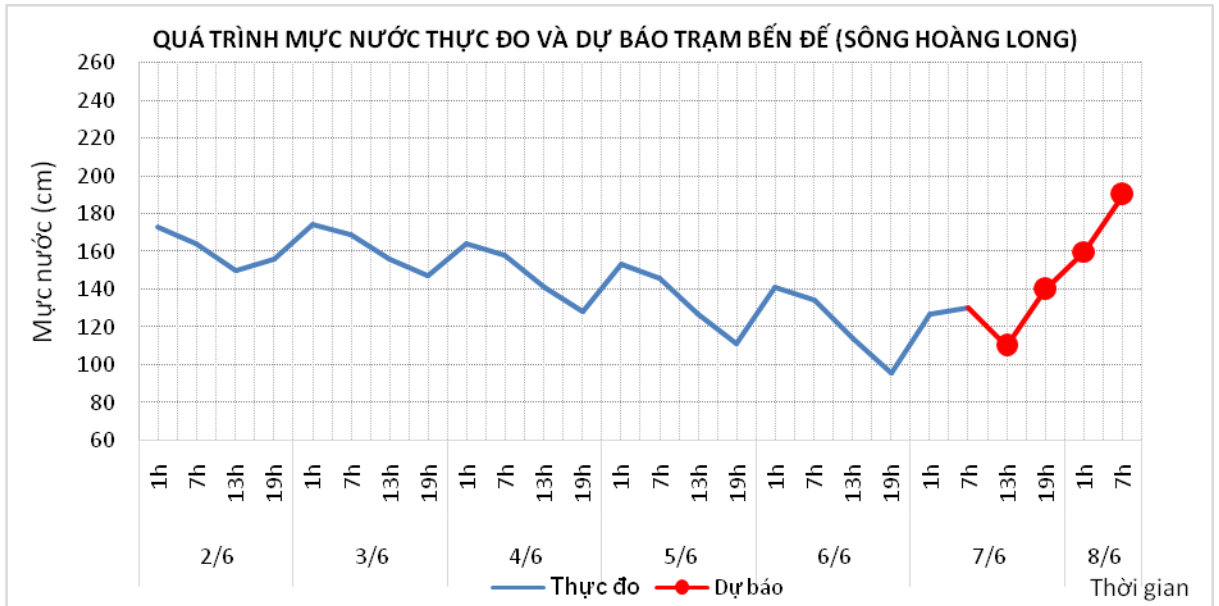
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ sẽ biến đổi chậm theo xu thế lên.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

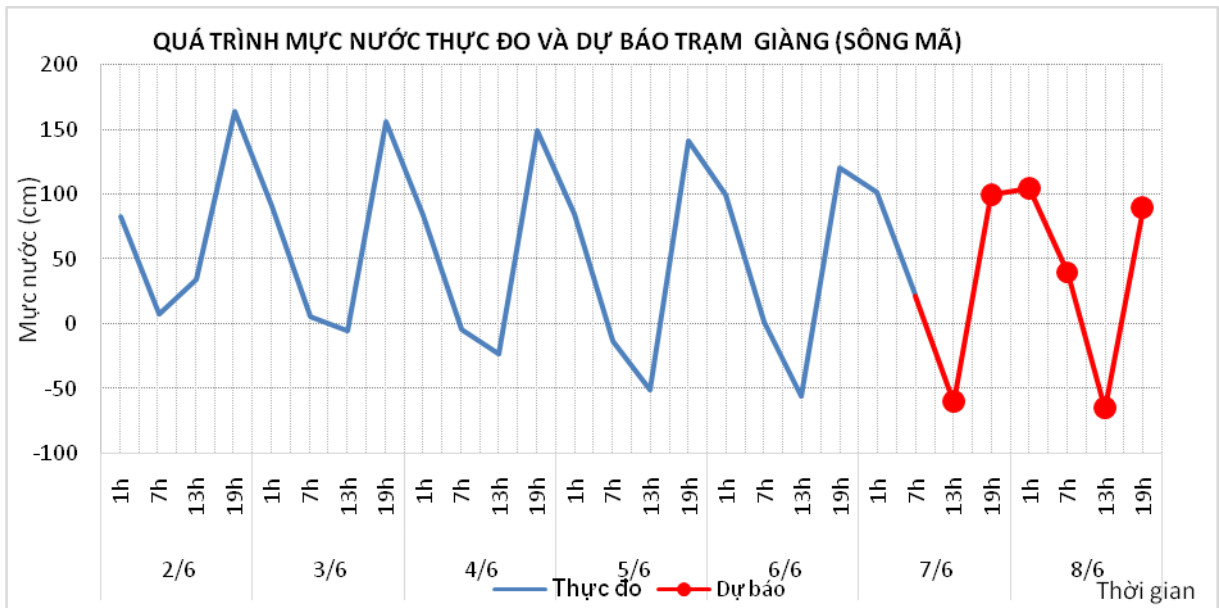
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.



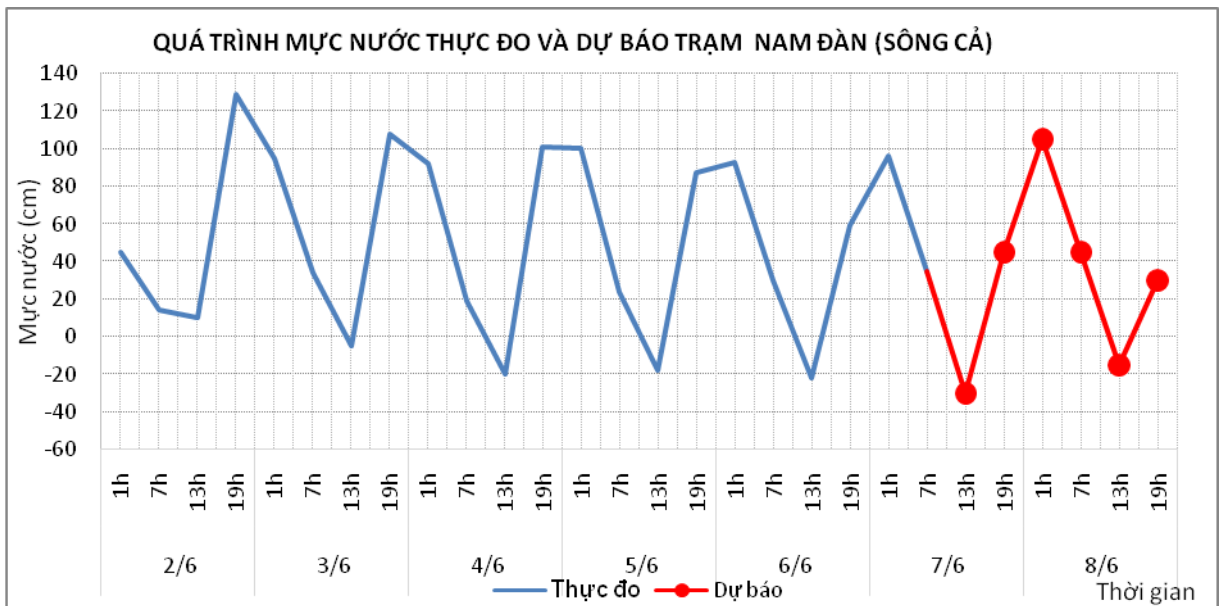
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động nhỏ, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



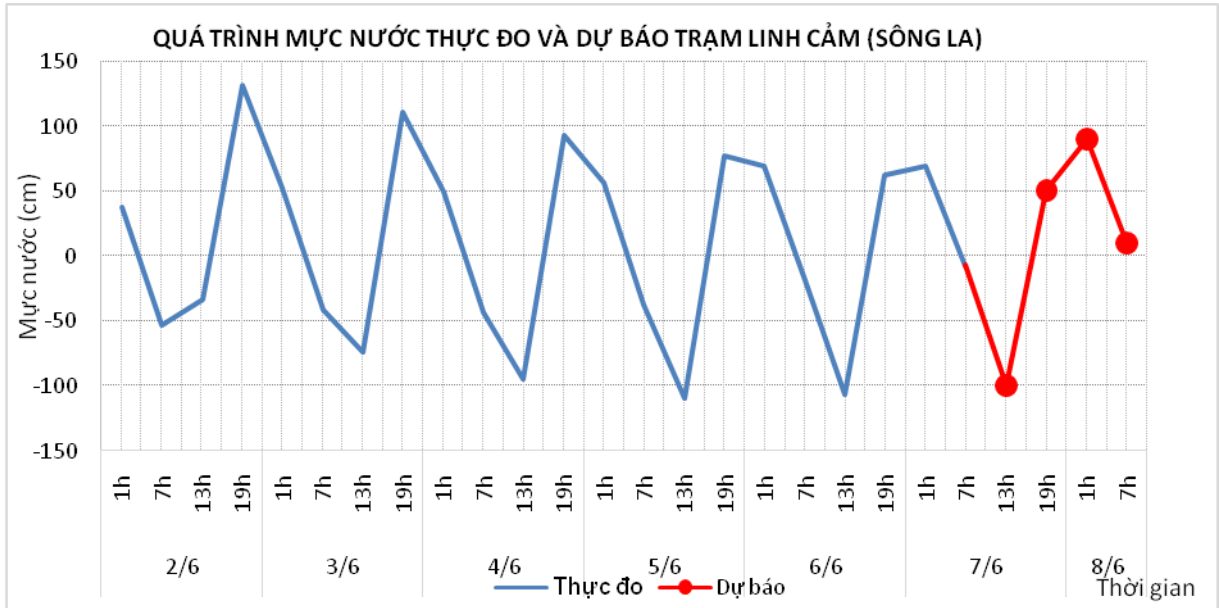
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



5.4. Các sông khác:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Âm xuất hiện lũ nhỏ, mức nước tại Lang Chánh xấp xỉ mức BĐ1

b. Dự báo, cảnh báo

Thượng nguồn sông Mã, sông Cả và trên các sông suối nhỏ vùng núi khả năng xuất hiện lũ nhỏ.

Nguy cơ lũ quét, sạt lở đất trên các sông suối nhỏ vùng núi các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An

6. Khu vực Trung Trung Bộ

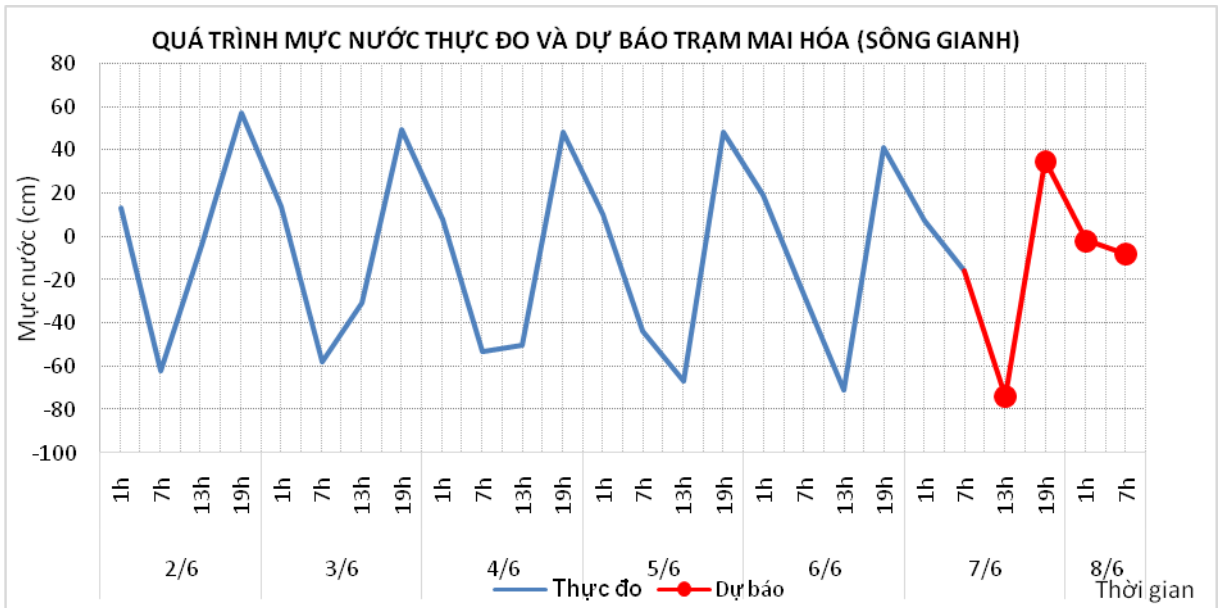
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



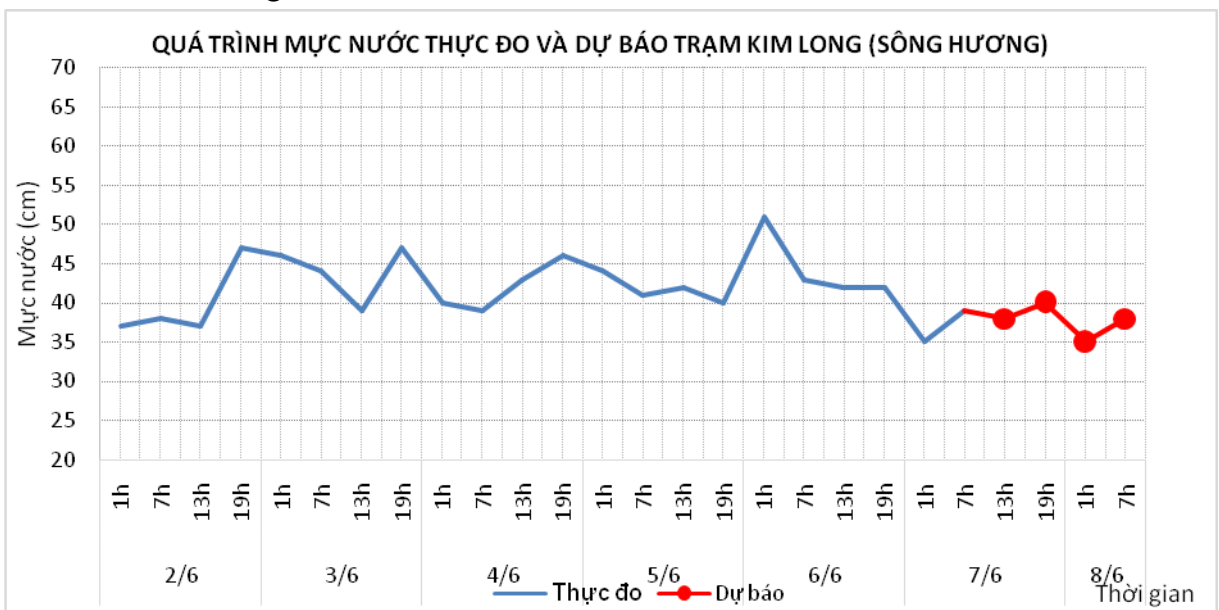
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



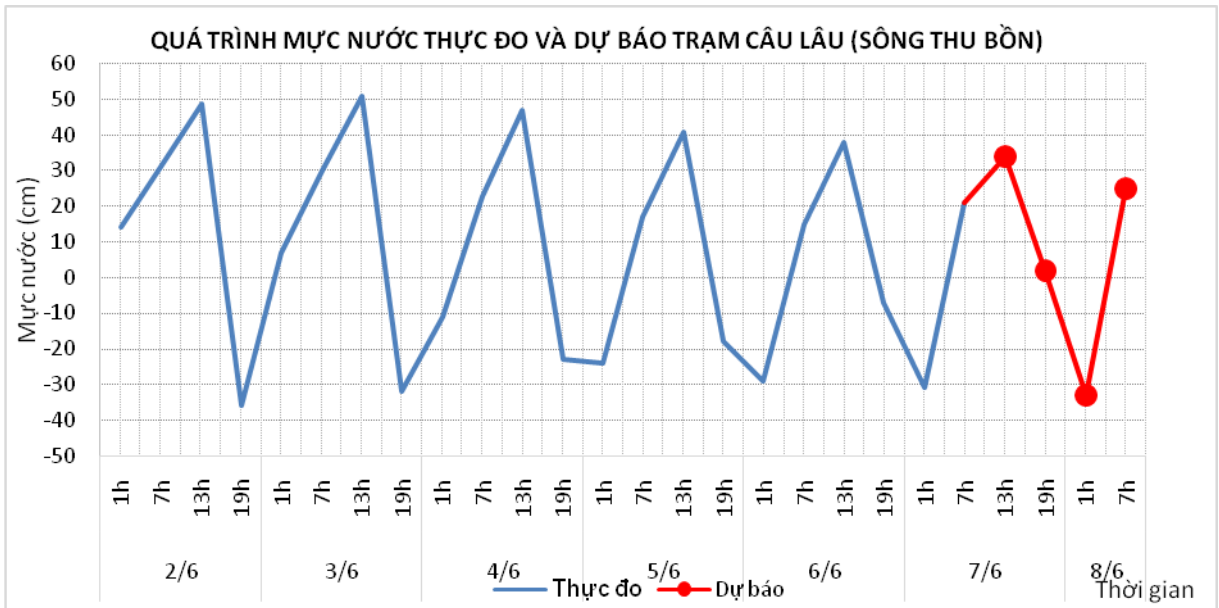
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia -Thu Bồn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



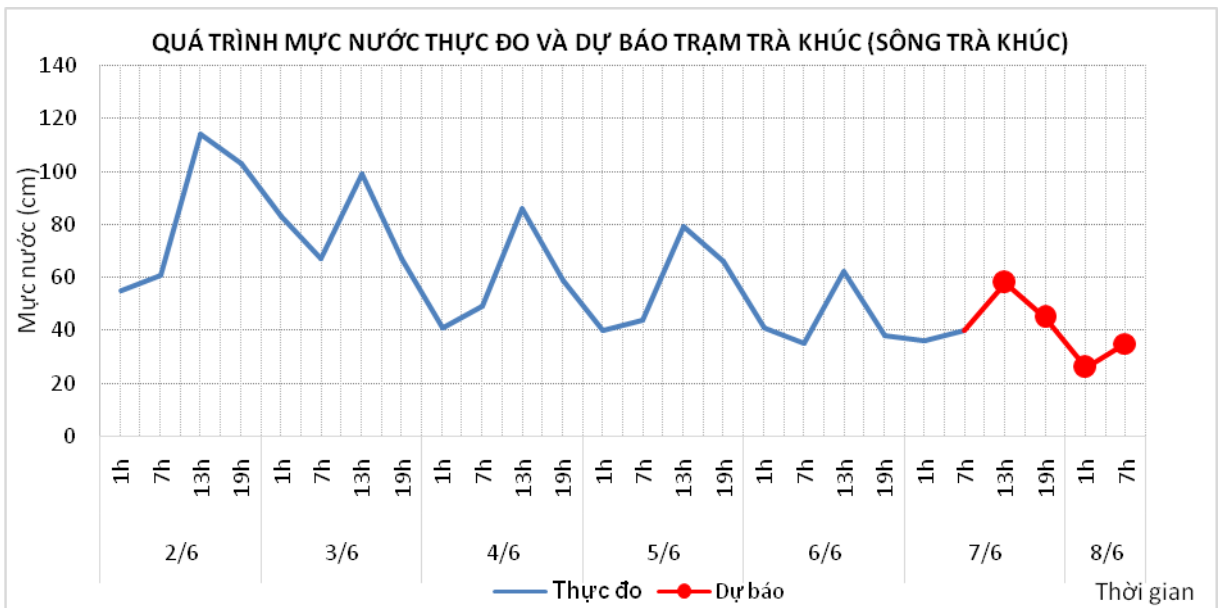
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

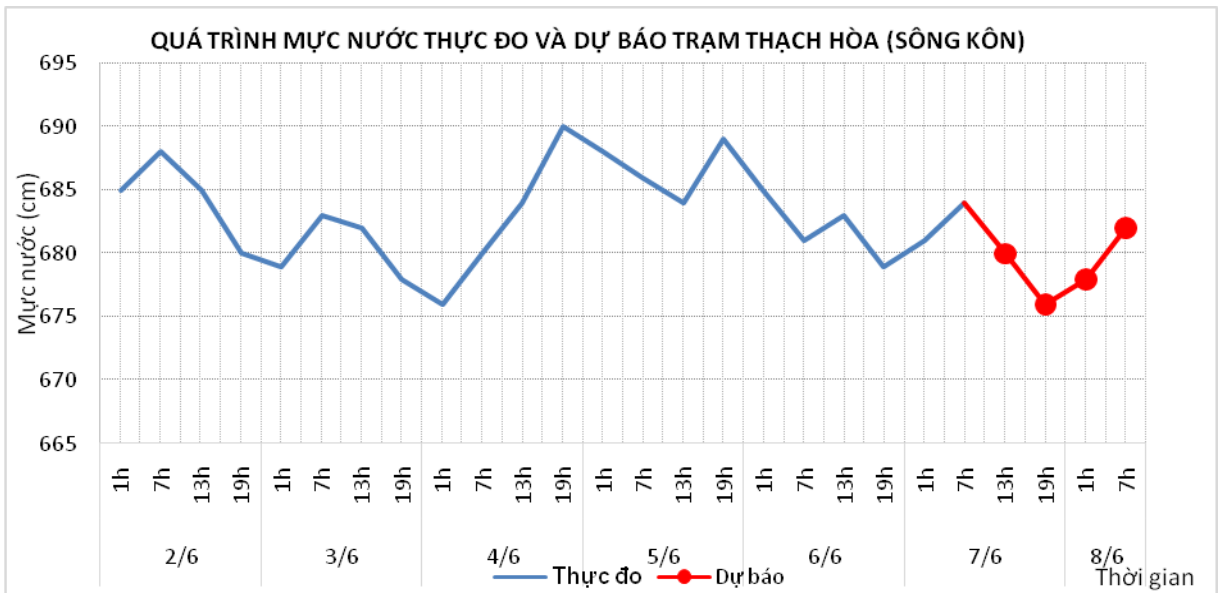
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



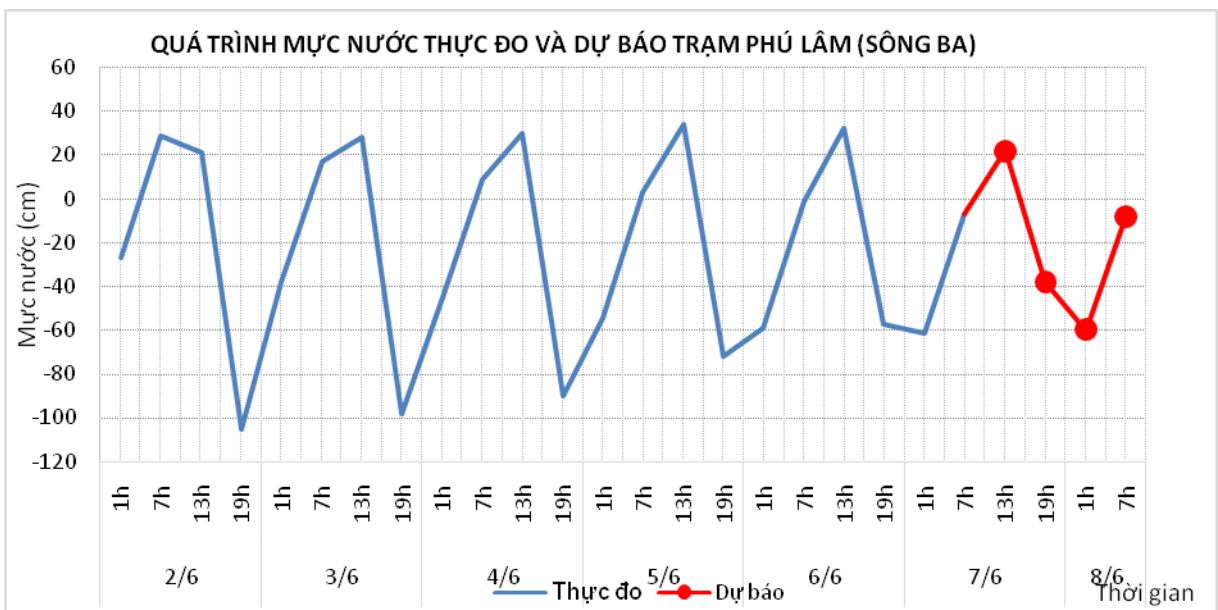
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

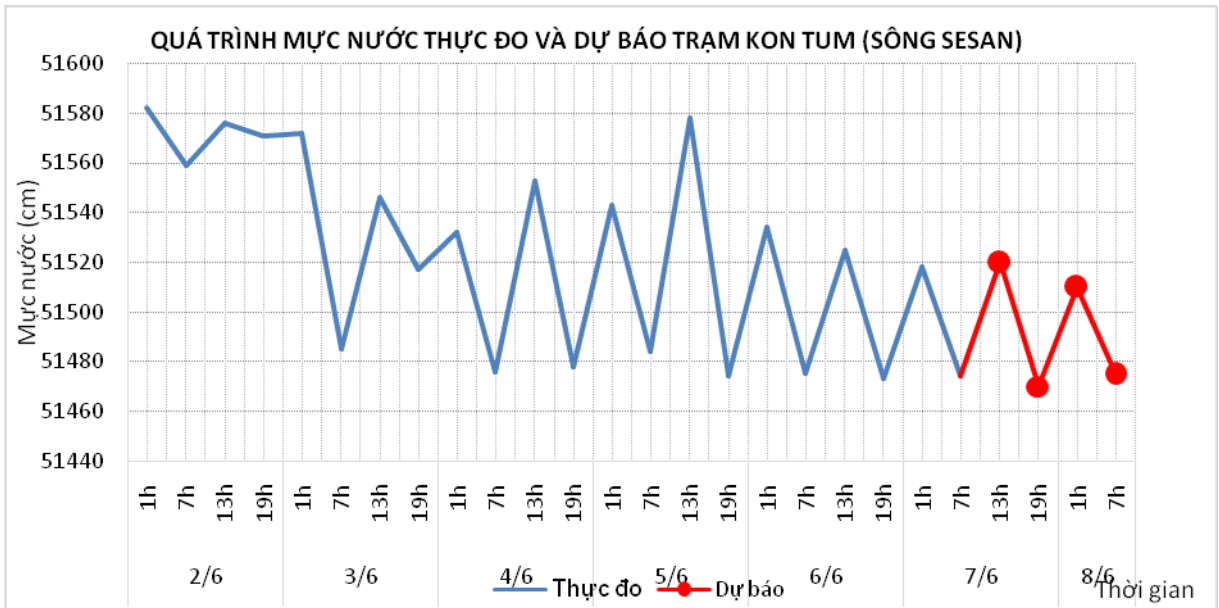
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



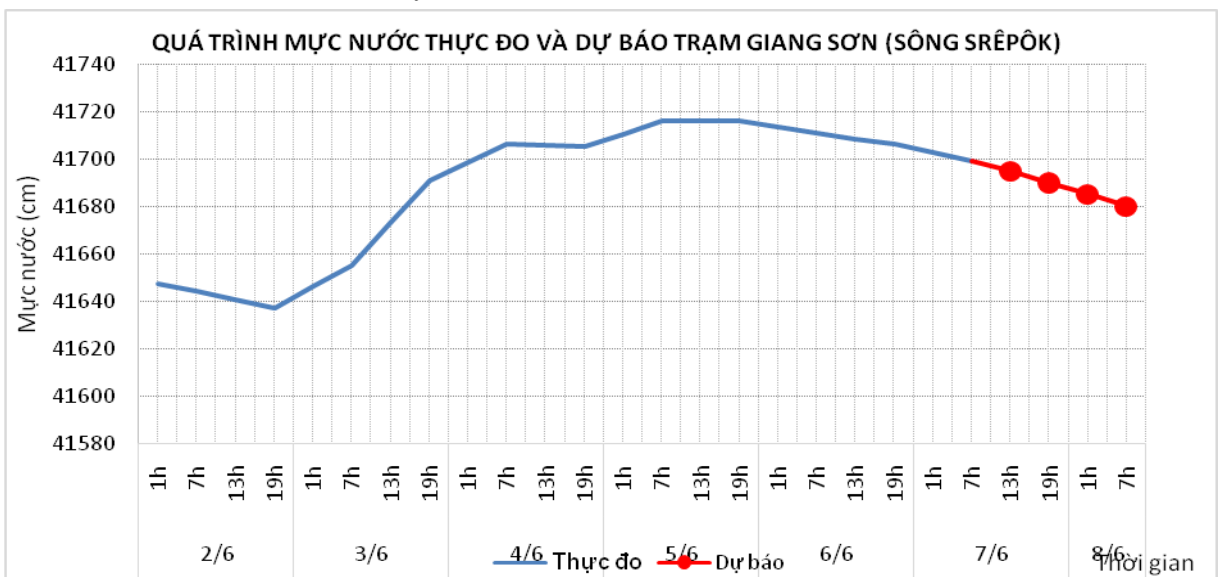
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn biến đổi chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn biến đổi chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

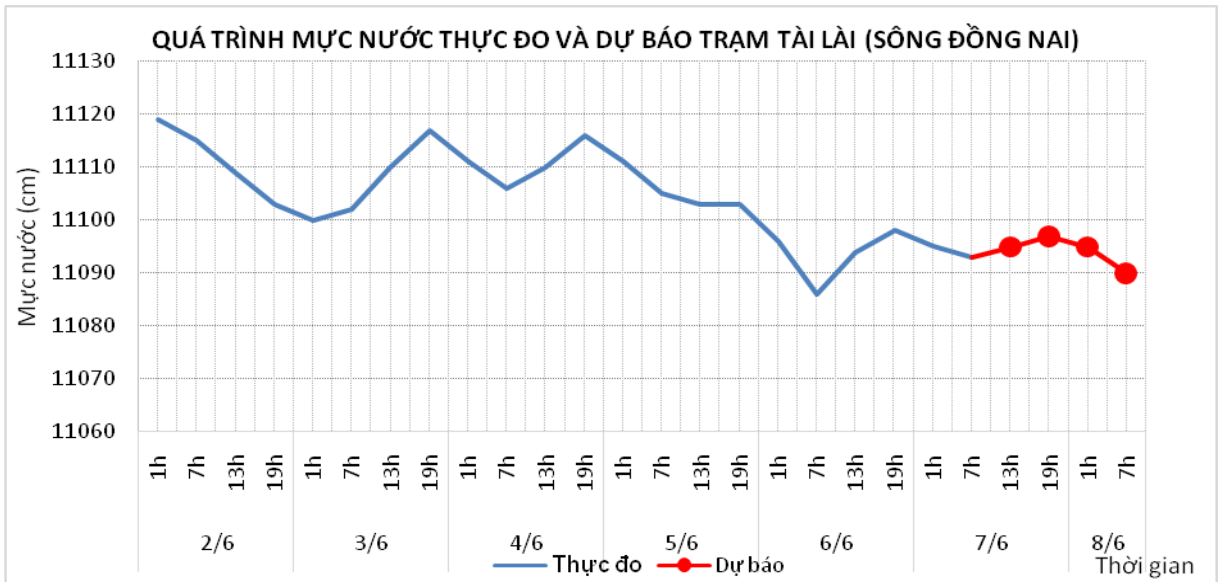
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



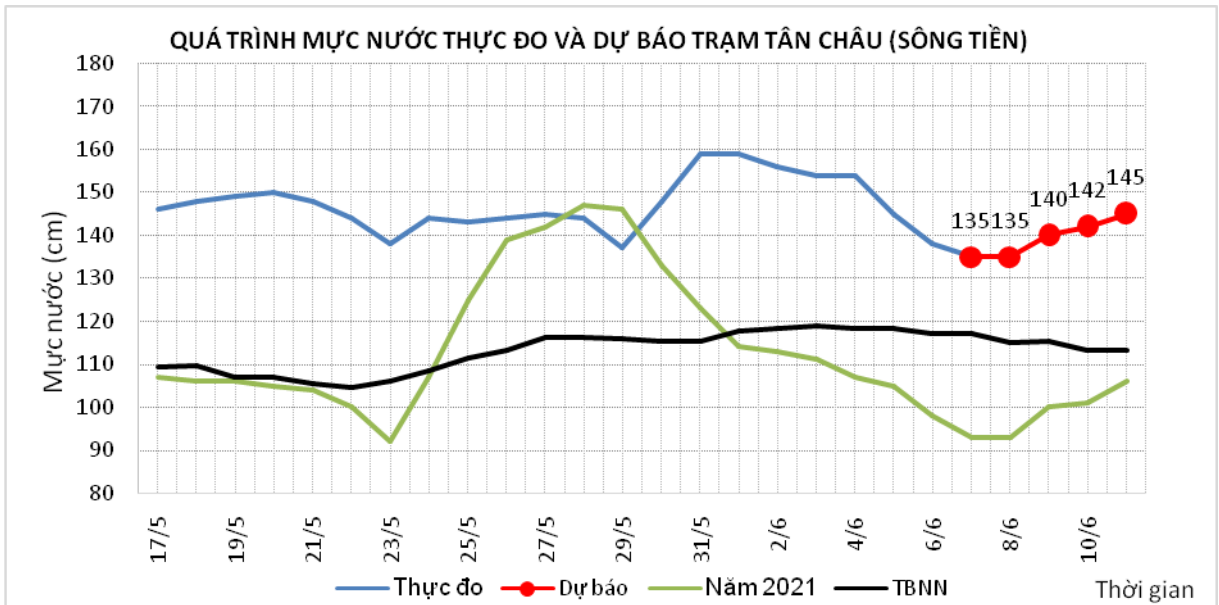
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

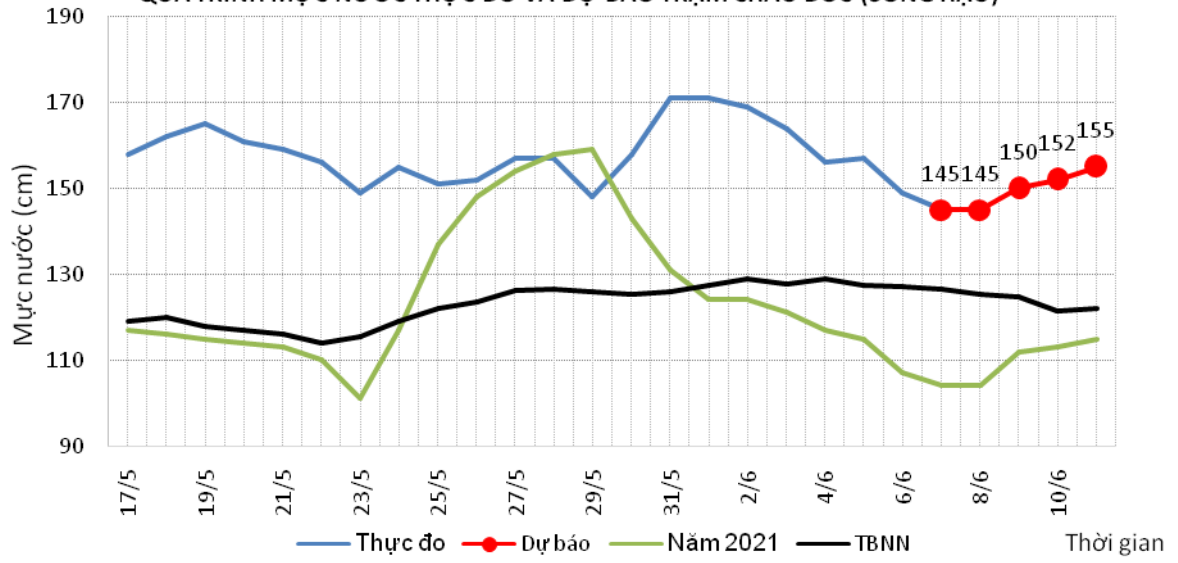
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 06/6 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,38m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,49m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 11/6 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,45m; tại Châu Đốc ở mức 1,55m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-06/06	19h-06/06	1h-07/06	7h-07/06	13h-07/06	19h-07/06	1h-08/06	7h-08/06	13h-08/06	19h-08/06	1h-09/06	7h-09/06
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3120	3377	3636	3646	3400 ↓	3300 ↓	3500 ↑	3250 ↓				
Thao	Yên Bái	2630	2645	2682	2768	2820 ↑	2880 ↑	2860 ↓	2850 ↓				
Thao	Phú Thọ	1341	1337	1343	1356	1360 ↑	1380 ↑	1400 ↑	1440 ↑				
Lô	Tuyên Quang	1870	1888	1914	1905	1870 ↓	1850 ↓	1830 ↓	1810 ↓				
Lô	Vụ Quang	1018	1080	1124	1133	1140 ↑	1120 ↓	1100 ↓	1090 ↓				
Cầu	Đáp Cầu	225	217	238	263	285 ↑	300 ↑	300 →	275 ↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	168	157	207	239	250 ↑	260 ↑	260 →	240 ↓				
Lục Nam	Lục Nam	159	153	205	214	195 ↓	180 ↓	195 ↑	190 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	149	142	198	194	170 ↓	135 ↓	190 ↑	205 ↑	170 ↓	145 ↓		
Hồng	Hà Nội	324	316	328	352	330 ↓	320 ↓	350 ↑	390 ↑	350 ↓	330 ↓	360 ↑	400 ↑
Hoàng Long	Bến Đé	114	96	127	130	110 ↓	140 ↑	160 ↑	190 ↑				
Mã	Giàng	-56	120	102	22	-60 ↓	100 ↑	105 ↑	40 ↓	-65 ↓	90 ↑		
Cả	Nam Đàn	-22	59	96	35	-30 ↓	45 ↑	105 ↑	45 ↓	-15 ↓	30 ↑		
La	Linh Cảm	-106	63	70	-7	-100 ↓	50 ↑	90 ↑	10 ↓				
Gianh	Mai Hóa	-71	41	7	-16	-74 ↓	35 ↑	-2 ↓	-8 ↓				
Hương	Kim Long	42	42	35	39	38 ↓	40 ↑	35 ↓	38 ↑				
Thu Bồn	Câu Lâu	38	-7	-31	21	34 ↑	2 ↓	-33 ↓	25 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	62	38	36	40	58 ↑	45 ↓	26 ↓	35 ↑				
Kôn	Thanh Hòa	683	679	681	684	680 ↓	676 ↓	678 ↑	682 ↑				
Ba	Phú Lâm	32	-57	-61	-7	22 ↑	-38 ↓	-60 ↓	-8 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51525	51473	51518	51474	51520 ↑	51470 ↓	51510 ↑	51475 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41709	41706	41703	41699	41695 ↓	41690 ↓	41685 ↓	41680 ↓				
Đông Nai	Tà Lài	11094	11098	11095	11093	11095 ↑	11097 ↑	11095 ↓	11090 ↓				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)						
		Thực đo	Dự báo					
		06/06	07/06	08/06	09/06	10/06	11/06	
Sông Tiền	Tân Châu	138 ↓	135 ↓	135 →	140 ↑	142 ↑	145 ↑	
Sông Hậu	Châu Đốc	149 ↓	145 ↓	145 →	150 ↑	152 ↑	155 ↑	

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Vũ Thanh Vân

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Bùi Đình Lập - Phùng Tiến Dũng